TUYÊN QUANG ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ

LÊ THỊ THU THỦY*

Trong thời đại số, thời đại của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, chuyển đổi số là xu hướng phát triển tất yếu, tác động đến hầu hết các lĩnh vực đời sống, kinh tế - xã hội, mở ra nhiều cơ hội và đòi hỏi các cấp, ngành, địa phương phải có sự quyết tâm triển khai thực hiện một cách đồng bộ, bài bản công tác chuyển đổi số. Trong đó, Tuyên Quang là tỉnh luôn chú trọng đến công tác chuyển đổi số.

Từ khóa: *Chuyển đổi số; đẩy mạnh; tỉnh Tuyên Quang.*

In the digital age and the era of the 4.0 industrial revolution, digital transformation is an inevitable development trend, affecting most fields of life, economy and society, opening up many opportunities and requiring all levels, branches and localities to have the determination to implement digital transformation synchronously and methodically. In particular, Tuyen Quang province has been focusing on digital transformation.

Keywords: *Digital transformation; promote; Tuyen Quang province.*

NGÀY NHẬN: 12/8/2023 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 18/9/2023 NGÀY DUYỆT: 10/10/2023

DOI: hppts:/doi.org/10.59394/qlnn.333.2023.664

1. Một số kết quả đạt được về chuyển đổi số ở Tuyên Quang

Một là, về chương trình, chính sách.

Ngày 12/4/2022, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Kế hoạch số 55/KH-UBND về thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể là:

(1) Ưu tiên sử dụng 38 nền tảng số của Bộ Thông tin và Truyền thông phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số[1]; chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

(2) Thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

(3) Gần 500 cán bộ lãnh đạo UBND cấp xã và công chức quy hoạch lãnh đạo UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh hoàn thành khóa học trực tuyến: "Chương trình bồi dưỡng về chuyển đổi số cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã" trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Thông tin và Truyền thông; 30 cán bộ, công chức của các cơ quan nhà nước tham gia khóa đào tạo kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho người dùng cuối qua hình thức trực tuyến do Bộ tổ chức; tổ chức tập huấn sử dụng phần mềm chấm điểm chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; sử dụng các

* *ThS, Học viện Hành chính Quốc gia*

ứng dụng dùng chung của tỉnh cho hơn 200 công chức của các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã[2].

(4) Thành lập được 1.871 tổ Công nghệ số cộng đồng, trong đó cấp xã: 138, cấp thôn: 1.733 với tổng số thành viên là: 10.257 người. Tỷ lệ Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã và cấp thôn trên địa bàn tỉnh đạt 100%. Tham mưu tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số qua hình thức tập huấn trực tiếp tại UBND huyện Hàm Yên và trực tuyến tại 145 điểm cầu trên địa bàn tỉnh cho hơn 10.000 thành viên[3].

(5) Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn thông tin cho 4 hệ thống thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin, như: cổng dịch vụ công trực tuyến và hệ thống thông tin một cửa điện tử trong các cơ quan nhà nước tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022 - 2023; thuê dịch vụ công nghệ thông tin (hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, năm 2022 - 2023); xây dựng các phân hệ hỗ trợ trong thực hiện thủ tục hành chính trên thiết bị di động, hỗ trợ trong lĩnh vực giao thông, y tế, hỗ trợ hoạt động của người dân, doanh nghiệp trên thiết bị di động thuộc dự án Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin tỉnh tiến tới cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, giai đoạn 2021 - 2022; xây dựng hệ thống thông tin nguồn tập trung cấp tỉnh phục vụ kết nối liên thông hệ thống truyền thanh công nghệ thông tin từ trung ương đến địa phương...

Hai là, phát triển xã hội số.

Hệ thống viễn thông của tỉnh được triển khai mạnh mẽ đến từng xã, phường, thị trấn. Hiện có, 1.185 vị trí lắp đặt trạm thu phát sóng di động - BTS (1 vị trí lắp đặt nhiều loại trạm 2G, 3G, 4G). Bảo đảm gần 100% số thôn, bản, tổ được phủ sóng điện thoại di động. Phát triển thuê bao dịch vụ truyền hình đạt hơn 85.000 thuê bao[4]. Bưu điện tỉnh Tuyên Quang đã tổ chức gán mã địa chỉ bưu chính Vpost-code cho 223.589 địa chỉ[5], làm cơ sở để triển khai thực hiện nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tỉnh Tuyên Quang trong thời gian tới.

Ba là, xây dựng hạ tầng số.

100% UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị được kết nối internet băng rộng cáp quang; 100% trung tâm các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã được phủ sóng băng thông rộng cáp quang, trong đó: 1.693/1.733 thôn, bản, tổ dân phố đã có hạ tầng internet cáp quang, đạt 81,2%; phủ sóng thông tin di động đến 1733/1.733 thôn, đạt 100% số thôn trên toàn tỉnh có sóng thông tin di động. Năm 2022, đã triển khai lắp đặt thêm 103 trạm phát sóng; tổ chức vận hành 167 điểm cầu của hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh, trong năm thực hiện gần 100 cuộc họp trực tuyến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và nhiều cuộc họp từ trung ương[6].

Triển khai hệ thống tiếp nhận và giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân trên nhiều lĩnh vực và qua nhiều hình thức trực tuyến. Ngoài ra, tỉnh đã thực hiện một số nhiệm vụ đột phá, đổi mới, như: (1) Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số cho các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh về ban hành Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. (2) Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động các cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu chính phủ điện tử; liên thông hệ thống hội nghị trực tuyến từ tỉnh đến 100% xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

2. Những hạn chế trong công tác chuyển đổi số ở Tuyên Quang

(1) Công tác lãnh đạo, kiểm tra việc thực hiện chương trình hành động thực hiện nghị quyết chưa thường xuyên, sự chỉ đạo của tập thể lãnh đạo có việc chưa sâu sát và kịp thời; một số nhiệm vụ được giao chưa bảo đảm đúng tiến độ, chưa thực hiện tốt theo quy chế làm việc của UBND tỉnh.

(2) Nhận thức, kỹ năng số của đội ngũ cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp còn hạn chế nên chưa hiểu sâu sắc về xu thế và lợi ích của chuyển đổi số.

(3) Nguồn nhân lực thực hiện công tác chuyển đổi số còn thiếu; công tác tuyên truyền hướng dẫn đội ngũ cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến và chuyển đổi số chưa được chú trọng.

(4) An toàn, an ninh mạng nhiều nơi chưa được quan tâm đúng mức, chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

(5) Chất lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao chưa đáp ứng được yêu cầu về việc tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

3. Một số giải pháp

Chuyển đổi số là vấn đề mới, khó, nhạy cảm, phức tạp, cần phải tiếp thu những kinh nghiệm của các địa phương đã thực hiện thành công để vận dụng sáng tạo, phù hợp với điều kiện của Tuyên Quang.

Để thực hiện một cách bài bản, thực chất, hiệu quả, chuyển đổi số ở Tuyên Quang cần triển khai thực hiện một số giải pháp, cụ thể:

Thứ nhất, bên cạnh những chương trình, chính sách quốc gia về chuyển đổi số, Tuyên Quang cần xây dựng và hoàn thiện các chương trình, chính sách, kế hoạch phù hợp với thực tiễn của địa phương. Tiếp tục thực hiện giao ban hằng tuần nhằm đánh giá, tổng kết những công việc đã triển khai, đánh giá tiến độ hoàn thành của các phòng chuyên môn; có giải pháp triển khai nhiệm vụ hiệu quả, bảo đảm chất lượng và tiến độ.

Thứ hai, nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra chương trình cụ thể tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, công chức, viên chức; tích cực chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, vi phạm đạo đức người cán bộ. Người đứng đầu các cơ quan, địa phương cần phải quyết liệt hơn nữa trong triển khai chuyển đổi số; nắm bắt kịp thời tư tưởng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Thứ ba, chủ động cân đối biên chế tăng cường cho các đơn vị chuyên trách đội ngũ cán bộ có năng lực, chuyên môn về công nghệ thông tin, chuyển đổi số để mỗi cán bộ đều có thể phụ trách chuyển đổi số trong lĩnh vực của mình.

Thứ tư, tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước. Xây dựng và triển khai đề án tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

Thứ năm, xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước từ cấp tỉnh tới cấp xã. Xây dựng nền tảng chính quyền số tỉnh Tuyên Quang (bản đồ số tỉnh Tuyên Quang).

Thứ sáu, xây dựng, triển khai các nền tảng số, nền tảng ứng dụng di động (mobile app) dùng chung cho toàn tỉnh;… và nâng cấp hạ tầng cơ sở bảo đảm các hoạt động đạt hiệu quả cao❐

Chú thích:

1, 2, 3, 4, 5, 6. *Báo cáo số 341/BC-STTTT ngày 15/12/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.*

Tài liệu tham khảo:

1. *Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.*

2. *Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.*

3. *Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030.*

4. *Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.*